

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 29/ 4 /2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thanh Thủy và ông Nguyễn Hồng Quảng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/HSST, ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/HSST- QĐ ngày 09/3/2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 06/2020/TB-TA ngày 19/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Xuân H; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 01/3/1973 tại huyện ChH, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn DH 3, xã NH, huyện ChH, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở Tổ 13, khu 1B, phường CP, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Phương H, sinh năm 1939 (đã chết) và bà: Vũ Thị Hả, sinh năm 1944; Vợ: Phạm Thị Ch, sinh năm 1972; Có 01 con sinh năm 1994; Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 30/12/1994, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”. Ngày 11/6/1995, chấp hành xong bản án.

- Ngày 19/01/2000, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 13/6/2008, chấp hành xong bản án.

- Ngày 14/4/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 03/10/2009, chấp hành xong bản án.

Bị bắt khẩn cấp ngày 12/11/2019, hiện đang tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả - có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Ch, sinh năm: 1972; Nơi ĐKNKTT: Tổ 13, khu 1B, phường CP, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng*: Anh Vũ Viết T, sinh năm: 1986; Anh Nguyễn Viết C, sinh năm: 1981; Anh Trần Văn H, sinh năm: 1960; Anh Hoàng Hữu Gi, sinh năm: 1974 đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 20 phút ngày 12/11/2019, tại khu vực bãi đất trống thuộc tổ 2, khu 5A, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Công an thành phố Cẩm Phả kiểm tra, phát hiện Vũ Viết T (sinh năm 1986, trú tại tổ 3, khu 3, phường CT, thành phố D) và Nguyễn Viết C (sinh năm 1981, trú tại tổ 3, khu TL4, phường CTh, thành phố D) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ dưới đất nơi T và C ngồi 01 túi nilon bên trong dính chất tinh thể màu trắng; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa); 01 bật lửa gas. Thu trên người T 01 điện thoại di động.

Tại Bản kết luận giám định số 852/GĐMT ngày 15/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine có khối lượng 0,013 gam. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra T và C đều khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 12/11/2019, T và C góp tổng số tiền là 500.000 đồng mua ma túy đá của Mai Xuân H để sử dụng (T góp 300.000 đồng, C góp 200.000 đồng) Do T biết H bán ma túy nên điện thoại cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, H đồng ý và hẹn đến nhà. Khi đến nhà H, C đứng ngoài cổng, T vào phòng khách mua 01 túi ma túy đá giá 500.000 đồng của H. Sau đó, T và C mang túi ma túy đến bãi đất trống để sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị Công an đến kiểm tra, thu giữ vật chứng.

Căn cứ những tài liệu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Xuân H thu giữ: Thu trong tất để trong giày tại phòng ngủ của H: 03 túi nilon, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng; Thu trên mặt bàn trong phòng ngủ của H 01 gói giấy lịch bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 điện thoại di động ITEL màu xanh; Thu dưới gầm bàn học trong phòng ngủ 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa); Thu trong tủ quần áo trong phòng ngủ 01 ví giả da màu đen chứa số tiền 3.800.000 đồng; Thu trong chum gạo để dưới bếp 01 cân tiểu ly điện tử; Thu trên mặt kệ để tivi 01 đầu thu tín hiệu camera.

Tại Bản kết luận giám định số 853/GĐMT ngày 16/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon gửi giám định được ký hiệu M1, M2, M3 là ma túy, loại

Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,945 gam; Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy gói giám định được ký hiệu M4 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,154 gam. Mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 0,17 gam; M2: 0,33 gam; M3: 0,26 gam; M4: 0,09 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo Mai Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Bị cáo sử dụng ma túy loại Heroine từ năm 1996, đến năm 2017 bị cáo sử dụng thêm ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 12/11/2019 bị cáo đang ở nhà có T là bạn xã hội gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy đá loại 300.000 đồng. Bị cáo bảo T túi ma túy đá loại 300.000 đồng không bỏ công bị cáo đi lấy, túi 500.000 đồng còn bỏ đi lấy. T đồng ý mua túi ma túy loại 500.000 đồng. Bị cáo bảo T chờ. Sau đó bị cáo ra bờ hồ Cao Sơn, phường Cẩm Sơn tìm hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đồng của người đàn ông tên H. Bị cáo đem ma túy về nhà dùng cân tiểu ly điện tử san túi ma túy vừa mua được ra thành 04 túi ma túy đá nhỏ hơn (trong đó có 01 túi ma túy đá nhiều hơn so với 03 túi kia để bán cho T với giá 500.000 đồng). Bị cáo đã dùng giấy lịch cắt vuông để gói 03 túi ma túy còn lại và cho vào trong tất cắt tại giày để ở ngay cửa ra vào phòng ngủ của bị cáo, túi ma túy bán cho Tuấn A bị cáo cắt vào trong người. Một lúc sau T gọi điện lại cho bị cáo, bị cáo đã hẹn T đến nhà bán ma túy cho T và ra cửa nhà ngồi chờ. T đi xe mô tô cùng một người đàn ông đến nhà bị cáo nhưng một mình T vào phòng khách cùng bị cáo còn người đàn ông đứng ở ngoài cổng đợi. Tại phòng khách, T đưa cho bị cáo 500.000 đồng bị cáo đưa lại cho T 01 túi ma túy đá được bọc bên ngoài bằng mảnh giấy lịch rồi T đi đâu bị cáo không biết. Số tiền 500.000 đồng bán ma túy cho T bị cáo đã cắt vào ví để trong tủ quần áo. Đến tối cùng ngày Công an khám xét chỗ ở của bị cáo và thu giữ 03 túi nilon được gói bằng giấy lịch bên trong đều chứa ma túy đá; 01 gói giấy lịch bên trong chứa ma túy Heroine; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 điện thoại di động ITEL màu xanh; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa gắn 01 nõ thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa); 01 ví giả da màu đen chứa số tiền 3.800.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng tiền bán ma túy cho T); 01 cân tiểu ly điện tử; 01 đầu thu tín hiệu Camera. Số ma túy bị thu giữ gồm (03 túi ma túy đá bị thu giữ và 01 túi ma túy bán cho T bị cáo mua của người đàn ông tên H; 01 túi ma túy Heroine do bị cáo mua của Gi S từ trước). Mục đích bị cáo tàng trữ 04 gói ma túy này để sử dụng cho bản thân. 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly điện tử là của bị cáo dùng vào việc phạm tội. Chiếc đầu thu tín hiệu Camera là của vợ bị cáo lắp để quan sát việc trông coi xe tại nhà, vợ không biết việc bị cáo bán và tàng trữ trái phép chất ma túy; Chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, bị cáo dùng vào việc liên lạc với gia đình không liên quan đến việc phạm tội cũng như chiếc ví giả da cùng số tiền 3.300.000 đồng là tiền và tài sản của bị cáo do bị cáo lao động mà có nên bị cáo yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại Nokia, số tiền và chiếc ví giả da.

Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử là đúng người đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Ch có lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Chị và bị cáo H là vợ chồng. Vào cuối năm 2018 chị lắp đầu thu Camera với mục đích để trông coi xe cho công nhân gửi và quây

hàng tạp hóa. Đầu thu Camera là của chị không liên quan đến việc bị cáo phạm tội. Chị không biết việc bị cáo bán ma túy cho Vũ Viết T cũng như bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy tại gia đình. Hiện nay chị đã được nhận lại chiếc đầu thu Camera nên không yêu cầu gì thêm.

Lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp về thời gian, địa điểm và sự việc xảy ra, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 27/KSĐT-HS, ngày 19/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Mai Xuân H các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 251 và điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân H từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 54 tháng đến 66 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/11/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Mai Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Biên bản khám xét; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản kiểm tra điện thoại; Biên bản xác định - chỉ địa điểm; Bản ảnh và biên bản nhận dạng; Bản ảnh kiểm tra Camera và Biên bản kiểm tra đầu thu tín hiệu Camera; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định số 852 và 853 ngày 15, 16/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu

khác. Với các chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 12/11/2019, tại tổ 13, khu 1B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả Mai Xuân H có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho Vũ Viết T.

Ngoài ra, Mai Xuân H còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,945 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,154 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo, là có căn cứ pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét:

- Tình tiết tăng nặng: Không
- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu nên xem xét về mức hình phạt đối với bị cáo và cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng ngừa tội phạm nói chung. Do bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự

- Đối với đối tượng tên H, theo Mai Xuân H khai đã bán ma túy Methamphetamine cho H, do không có thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

- Đối với Gi S, H khai là người đã bán ma túy Heroine cho H, qua điều tra xác định là Hoàng Hữu Gi, sinh năm 1974, trú tại tổ 43, khu 4, phường CP, thành phố D. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Gi và H đối chất nhưng Gi vẫn không thừa nhận nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Vũ Viết T và Nguyễn Viết C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép 0,013g chất ma túy loại Methamphetamine, nhưng chưa đến mức để xử lý hình sự. Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[6] Về vật chứng: - Đối với số ma túy Methamphetamine và Heroine, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì niêm phong số 853/GĐMT của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

-02 bộ đồ sử dụng ma túy đá (gồm 02 chai nhựa gắn 02 nỏ thủy tinh và 02 đoạn ống hút nhựa); 01 bật lửa gas; 01 cân tiểu ly điện tử bị cáo dùng để sử dụng và chia nhỏ ma túy liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

-01 điện thoại di động ITEL lắp sim số 0338762027 và số tiền 500.000 đồng là của bị cáo dùng để liên lạc và là tiền do thu lợi bất chính bán ma túy cho Tuấn nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 3.300.000 đồng; 01 ví giả da màu đen là của bị cáo do lao động mà có và 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim số 0395625228 là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

-01 chiếc đầu thu tín hiệu Camera có chữ Vision đã cũ; 01 điện thoại Mobistar màu vàng đã cũ lắp sim số 0965916733 Công an thành phố Cẩm Phả đã trả cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị Ch, anh Vũ Viết T nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251 và điểm i, khoản 1 Điều 249; Điểm Khoản 1, Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Xuân H phạm hai tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp chung cho cả hai tội. Buộc bị cáo phải chấp hành 54 (năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/11/2019.

Căn cứ điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy Methamphetamine và Heroine, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì niêm phong số 853/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 02 bộ đồ sử dụng ma túy đá (gồm 02 chai nhựa gắn 02 nỏ thủy tinh và 02 đoạn ống hút nhựa); 01 cân tiểu ly điện tử; 01 bật lửa gas.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động ITEL, màu xanh, model: it 2170, số IMEI: 359623091426029; số IMEI: 359623091426037 kèm 01 sim, 01 pin. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng và 500.000 đồng .

-Trả lại bị cáo số tiền 3.300.000 đồng; 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, model: TA-1053 kèm 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua

sử dụng. Tình trạng vật chứng được thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 68/BB - THA, ngày 27/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Xuân H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công thành phố Cẩm Phả;
- CQ THAHSCông an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thủy - Nguyễn Hồng Quảng

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thủy - Nguyễn Hồng Quảng

Đào Thị Kim Dung

Lê Thị Thanh Thủy - Nguyễn Hồng Quảng

Đào Thị Kim Dung